

Số: /KH-UBND

Nam Định, ngày tháng 05 năm 2026

## KẾ HOẠCH

**Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 71-NQ/CP ngày 01/4/2025 và Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ trên địa bàn Phường Nam Định năm 2026**

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 57-NQ/TW); Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 và Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ.

Thực hiện Kế hoạch số 98/KH-UBND ngày 31/3/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình về thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP, Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 15-KH/TU ngày 28/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Kế hoạch số 63-KH/ĐU ngày 06/04/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy phường Nam Định về triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW năm 2026, UBND phường Nam Định ban hành Kế hoạch để tổ chức triển khai thực hiện, nội dung cụ thể như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1- Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các quan điểm, chủ trương của Trung ương, của Tỉnh ủy và UBND tỉnh về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; cụ thể hóa các mục tiêu thành những nhiệm vụ, giải pháp thiết thực, phù hợp với đặc thù và điều kiện thực tế của phường Nam Định năm 2026. Gắn kết chặt chẽ các chỉ tiêu về chuyển đổi số với các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và từng giai đoạn, lấy sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp làm thước đo hiệu quả của quá trình thực hiện.

2- Tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị từ phường đến tổ dân phố; xác định rõ đây là trách nhiệm chính trị, là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt; từ đó khơi dậy tinh thần chủ động, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, công chức và sự đồng thuận, tham gia tích cực của nhân dân địa phương.

3- Từng bước hiện đại hóa nền hành chính, đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với xây dựng mô hình chính quyền số tại phường đảm bảo vận hành thông suốt, minh bạch; thúc đẩy phát triển kinh tế số trong các doanh nghiệp, hộ kinh doanh và xây dựng xã hội số văn minh trong cộng đồng dân cư

4- Huy động và sử dụng hiệu quả, tập trung các nguồn lực tài chính, nhân lực, tránh dàn trải; ưu tiên cho các lĩnh vực trọng điểm phục vụ trực tiếp nhu cầu của người dân như: Dịch vụ công trực tuyến toàn trình, y tế, giáo dục và quản lý trật tự đô thị; lấy sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp làm thước đo hiệu quả của quá trình thực hiện.

5- Các nhiệm vụ, giải pháp đề ra phải gắn với kết quả sản phẩm cụ thể, có định lượng rõ ràng; phân công trách nhiệm cho từng bộ phận, cá nhân gắn với thời hạn hoàn thành và các chỉ số đo lường hiệu quả (KPIs).

6- Quá trình triển khai thực hiện phải đảm bảo tính đồng bộ, kế thừa và phát triển, có trọng tâm, trọng điểm, tránh tình trạng dàn trải hoặc hình thức.

7- Thiết lập chế độ thông tin báo cáo định kỳ hằng tháng, hằng quý; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát để kịp thời phát hiện và tháo gỡ các "điểm nghẽn", đảm bảo đạt được các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

## **II- MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

- Xây dựng phường Nam Định đến năm 2030 trở thành đô thị thông minh hiện đại, mang đặc trưng đô thị xanh gắn với các di tích lịch sử; lấy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực chính, then chốt để phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế số.

- Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả, bảo đảm hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra tại Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025, Nghị quyết số 11/NQCP ngày 14/01/2026 của Chính phủ và Kế hoạch 63-KH/TU ngày 06/4/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW trên địa bàn phường.

- Phát triển mạnh mẽ tiềm lực khoa học và công nghệ, xây dựng hệ sinh thái đổi mới sáng tạo lấy doanh nghiệp làm trung tâm, gắn kết chặt chẽ giữa các tổ chức nghiên cứu với cơ sở sản xuất, kinh doanh.

- Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng và thu hút nguồn nhân lực số chất lượng cao, hình thành đội ngũ công dân số năng động, có kỹ năng và văn hóa ứng xử văn minh trên môi trường mạng. Đảm bảo an ninh, an toàn thông tin và chủ quyền số quốc gia, giữ vững ổn định chính trị - xã hội, bảo vệ vững chắc các giá trị di tích lịch sử và thành quả phát triển, tạo nền tảng vững chắc để phường Nam Định phát triển bền vững và hiện đại

### **2. Mục tiêu cụ thể**

#### **\* Mục tiêu đột phá:**

### (1) Đột phá về dữ liệu

Sử dụng Kho dữ liệu dùng chung cấp tỉnh, bảo đảm nguyên tắc “đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung”.

### (2) Đột phá về di tích số

Xây dựng số hóa dữ liệu di tích lịch sử nhằm bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa – lịch sử trong thời đại công nghệ. Việc xây dựng và số hóa dữ liệu di tích lịch sử phường Nam Định giúp lưu trữ thông tin một cách có hệ thống, khoa học và lâu dài, hạn chế nguy cơ mai một theo thời gian. Đồng thời quá trình số hóa còn góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, hỗ trợ công tác nghiên cứu, giáo dục truyền thống và quảng bá du lịch của địa phương.

### (3) Đột phá về chính quyền số

Hoàn thiện mô hình Chính quyền số cấp phường bảo đảm 100% hoạt động chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền được thực hiện trên môi trường số.

*\* Các mục tiêu khác (Chi tiết tại Phụ lục kèm theo).*

## III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

### 1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và phát huy vai trò trách nhiệm của người đứng đầu

1.1. UBND phường xác định phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là nhiệm vụ chiến lược, nội dung trọng tâm để đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội địa phương năm 2026 và các năm tiếp theo. Tập trung triển khai quyết liệt, đồng bộ việc cụ thể hóa Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 71/NQ-CP của Chính phủ và các Kế hoạch chỉ đạo của Tỉnh ủy, Đảng ủy phường; đảm bảo sự thống nhất, thông suốt trong thực thi.

1.2. Chủ tịch UBND phường trực tiếp chỉ đạo, điều hành và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện chuyển đổi số và ứng dụng khoa học công nghệ trong phạm vi quản lý. Kiện toàn và phát huy tối đa vai trò của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số phường; nâng cao năng lực tham mưu của các bộ phận chuyên môn, đặc biệt là Phòng Văn hóa – Xã hội trong việc kết nối các nguồn lực. Xây dựng cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan chuyên môn thuộc phường để đảm bảo các mục tiêu được thực hiện thông suốt, không chồng chéo.

1.3. Đổi mới và đa dạng hóa các hình thức thông tin trên các nền tảng số, mạng xã hội, hệ thống truyền thanh cơ sở, Cổng thông tin điện tử phường và trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị. Nội dung tuyên truyền phải bám sát phương châm “dễ hiểu, dễ làm, dễ tiếp cận”, tập trung vào các mô hình hay, cách làm hiệu quả và những lợi ích thiết thực mà chuyển đổi số mang lại. Tổ chức các chiến dịch

truyền thông cao điểm để xóa bỏ rào cản về tâm lý, khơi dậy tinh thần tự giác, chủ động tiếp cận công nghệ của cán bộ, công chức và nhân dân.

1.4. Phát động phong trào chuyển đổi số toàn dân theo mô hình "Bình dân học vụ số" nhằm phổ cập các kỹ năng số cơ bản. Phát huy vai trò nòng cốt, "đi từng ngõ, gõ từng nhà" của các Tổ công nghệ số cộng đồng để hướng dẫn trực tiếp người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt và các kỹ năng an toàn trên môi trường mạng. Mục tiêu là để mỗi người dân đều có khả năng tự tiếp cận thông tin, sử dụng tiện ích số và không ai bị bỏ lại phía sau trong tiến trình chuyển đổi số.

## **2. Hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách và bảo đảm nguồn lực thực thi**

2.1. Thường xuyên rà soát, đánh giá việc thực thi các cơ chế, chính sách về khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trên địa bàn. Trên cơ sở đó, kịp thời tham mưu UBND phường báo cáo, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế những quy định không còn phù hợp với thực tiễn cơ sở, nhằm góp phần hoàn thiện hệ thống pháp lý đồng bộ cho mô hình chính quyền địa phương 02 cấp hiện đại, minh bạch. Trọng tâm là đề xuất tháo gỡ khó khăn trong quy trình quản lý, chia sẻ dữ liệu số và các định mức kinh tế - kỹ thuật về đầu tư, mua sắm công trong lĩnh vực công nghệ.

2.2. Thực hiện rà soát và phối hợp triển khai các chính sách ưu đãi đầu tư của tỉnh trên địa bàn; tham mưu, đề xuất với cấp có thẩm quyền các cơ chế trọng dụng, đãi ngộ thiết thực để thu hút đội ngũ chuyên gia, nhân tài và lao động chất lượng cao về khoa học công nghệ, chuyển đổi số làm việc trong hệ thống chính trị phường và hỗ trợ các doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên địa bàn đổi mới mô hình sản xuất.

2.3. Chủ động phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp trên triển khai các mô hình thử nghiệm công nghệ và các hình thức kinh doanh mới (sandbox). Tập trung hỗ trợ, hướng dẫn kỹ năng số cho các hộ kinh doanh cá thể; khuyến khích ứng dụng công nghệ số trong quản lý, đưa sản phẩm lên các sàn thương mại điện tử và tích cực tham gia vào hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo của tỉnh.

2.4. Thực hiện rà soát, điện tử hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính tại bộ phận Một cửa để cắt giảm tối đa các giấy tờ không cần thiết. Phối hợp triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến toàn trình và phi địa giới hành chính theo hướng dẫn của cấp trên. Tạo môi trường thuận lợi và hỗ trợ cung cấp thông tin để các doanh nghiệp, hộ kinh doanh công nghệ tiếp cận các nguồn lực trên địa bàn.

2.5. Bố trí đủ nguồn lực tài chính, vật lực và nhân lực để thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm. Đẩy mạnh huy động nguồn lực xã hội hóa và các mô hình hợp tác phù hợp trong đầu tư, duy trì hạ tầng số tại địa phương. Bảo đảm kinh phí cho an toàn

thông tin, an ninh mạng đạt tối thiểu 15% tổng mức đầu tư của các dự án công nghệ thông tin để bảo vệ dữ liệu.

### **3. Phát triển hệ thống hạ tầng số, cơ sở dữ liệu và các ứng dụng, dịch vụ số đồng bộ, hiện đại**

3.1. Chủ động phối hợp triển khai hạ tầng số đồng bộ trên địa bàn. Thực hiện kết nối thông suốt với mạng truyền số liệu chuyên dùng và các nền tảng số dùng chung của tỉnh; đảm bảo sử dụng hiệu quả hạ tầng sẵn có, tránh đầu tư manh mún, lãng phí. Tích hợp chặt chẽ các nhiệm vụ phát triển hạ tầng số vào Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của phường.

3.2. Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông ưu tiên mở rộng độ bao phủ cáp quang và sóng di động (4G, 5G), phấn đấu tỷ lệ phủ sóng 5G đạt  $\geq 70\%$  dân số. Nâng cấp hạ tầng đường truyền và trang thiết bị CNTT cho trụ sở Đảng ủy, UBND phường, các trường học và Trạm y tế để đáp ứng yêu cầu xử lý văn bản và dịch vụ công trên môi trường mạng. Thực hiện quy chế dùng chung hạ tầng kỹ thuật giữa các bộ phận chuyên môn để tối ưu hóa tài nguyên số của phường.

3.3. Triển khai chiến dịch tổng thể về làm sạch và chuẩn hóa dữ liệu, ưu tiên các cơ sở dữ liệu cốt lõi về dân cư và đất đai để làm nền tảng cho chính quyền địa phương 02 cấp vận hành thông suốt.

3.4. Từng bước áp dụng các giải pháp công nghệ (IoT, AI) vào công tác giám sát trật tự đô thị, quản lý môi trường và cảnh báo thiên tai tại địa phương. Ưu tiên phát triển các ứng dụng, dịch vụ số trong các lĩnh vực trọng điểm như y tế, giáo dục, văn hóa và môi trường trên địa bàn phường. Hướng tới mục tiêu phát triển kinh tế xanh, bền vững thông qua việc sử dụng năng lượng tái tạo và quản lý đô thị bằng công nghệ số.

3.5. Thực hiện lộ trình đưa 100% hoạt động của bộ máy chính quyền lên môi trường mạng (trừ hồ sơ mật) nhằm đảm bảo tính hiệu lực, hiệu quả, công khai và minh bạch. Chuyển đổi mạnh mẽ từ điều hành truyền thống sang điều hành trực tuyến dựa trên dữ liệu số thực tế và chữ ký số chuyên dùng. Số hóa hồ sơ, tài liệu và thực hiện toàn bộ quy trình xử lý công việc, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường số, cung cấp các ứng dụng tiện ích chất lượng cao phục vụ cán bộ, công chức, người dân và doanh nghiệp.

### **4. Xây dựng nguồn nhân lực và nâng cao kỹ năng số cho cán bộ và nhân dân**

4.1. Thực hiện rà soát, đánh giá toàn diện thực trạng năng lực sử dụng công nghệ và kỹ năng số của đội ngũ cán bộ, công chức phường. Trên cơ sở đó, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng nguồn nhân lực chung đảm bảo tính thống nhất và đáp ứng yêu cầu thực tế.

4.2. Phối hợp với các cơ quan chuyên môn tổ chức cho cán bộ, công chức tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản, quản trị dữ liệu và sử dụng hiệu quả các nền tảng số dùng chung.

4.3. Đẩy mạnh nâng cao kỹ năng số và tư duy công nghệ cho học sinh; đồng thời triển khai nhân rộng mô hình giáo dục thông minh tại các cơ sở giáo dục để hình thành thế hệ công dân số tương lai.

4.4. Phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên các trường đại học, cao đẳng về thực tập, nghiên cứu thực tế tại các cơ quan và doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên địa bàn.

4.5. Tập trung xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, văn minh, hiện đại trên môi trường mạng để kích lệ sự sáng tạo của cán bộ.

## **5. Phát triển chiến lược chuyển đổi số, kinh tế số trọng tâm và bền vững**

5.1. Thực hiện kết nối, sử dụng thành thạo các nền tảng số và cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh; thực hiện rà soát, tái cấu trúc và số hóa 100% quy trình nghiệp vụ hành chính tại phường trên môi trường số. Tăng cường sử dụng hạ tầng mạng truyền số liệu chuyên dùng để đảm bảo tính đồng bộ, bảo mật thông tin. Ứng dụng các công cụ hỗ trợ báo cáo thông minh để nâng cao chất lượng công tác tham mưu, ra quyết định của lãnh đạo UBND phường

5.2. Phối hợp triển khai các nền tảng ứng dụng số chuyên ngành trong lĩnh vực giáo dục, y tế, quản lý đô thị và môi trường nhằm nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân.

5.3. Thực hiện số hóa hồ sơ, tài liệu và đưa toàn bộ các hoạt động xử lý công việc, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công lên môi trường số. Đảm bảo các ứng dụng tiện ích chất lượng cao phục vụ hiệu quả cán bộ, công chức, người dân và doanh nghiệp trên không gian mạng.

5.4. Thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt và phổ cập các tiện ích xã hội số nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống cho Nhân dân. Khuyến khích xã hội hóa, đa dạng hóa các hình thức hợp tác công - tư (PPP) trong việc phát triển hạ tầng và ứng dụng số.

## **6. Bảo đảm an ninh mạng và chủ quyền số**

6.1. Thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về an toàn thông tin mạng, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân. Cụ thể hóa các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin cho hệ thống máy tính công vụ tại trụ sở UBND phường trong tình hình mới. Rà soát, lập hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn thông tin cho hệ thống và nền tảng số trước khi đưa vào vận hành chính thức để đảm bảo tính bảo mật và hạn chế rủi ro.

6.2. Thực hiện kết nối và vận hành thống nhất các giải pháp kỹ thuật theo mô hình bảo đảm an toàn thông tin 4 lớp nhằm tạo lá chắn vững chắc cho hệ thống số. Ưu tiên sử dụng các sản phẩm, giải pháp an toàn thông tin "Make in Vietnam" và bảo đảm tỷ lệ kinh phí cho an ninh mạng.

6.3. Bố trí cán bộ chuyên trách có trình độ cao làm đầu mối để sẵn sàng ứng cứu, xử lý các sự cố an ninh mạng. Chủ động xây dựng phương án về ứng phó sự cố và tham gia các đợt diễn tập phòng chống tấn công mạng để nâng cao kỹ năng thực chiến. Thiết lập cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa Công an phường, Đảng ủy UBND phường và các cơ quan liên quan trong việc theo dõi, giám sát và xử lý các tình huống phát sinh trên không gian mạng.

6.4. Chú trọng công tác bảo vệ dữ liệu cá nhân của người dân và các hệ thống hạ tầng thông tin cốt lõi của hệ thống chính trị. Thực hiện theo dõi, giám sát và đánh giá thường xuyên các hệ thống để bảo đảm an ninh, an toàn tuyệt đối cho dữ liệu số. Nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân về các nguy cơ trên không gian mạng thông qua các chương trình bồi dưỡng chuyên đề trong phong trào "Bình dân học vụ số"

## **7. Thông tin đối ngoại và Hỗ trợ hội nhập**

7.1. Tập trung xây dựng và quảng bá hình ảnh phường Nam Định là điểm đến văn minh, hiện đại, thân thiện với đổi mới sáng tạo gắn liền với các giá trị di tích lịch sử. Tăng cường thông tin về các sự kiện, hội chợ công nghệ trong và ngoài nước thông qua các nền tảng số của phường để các doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên địa bàn nắm bắt cơ hội hợp tác. Khuyến khích các doanh nghiệp trên địa bàn phường liên kết, hợp tác với các đối tác nước ngoài để tiếp nhận chuyển giao công nghệ và mở rộng thị trường.

7.2. Tạo điều kiện thuận lợi về môi trường làm việc để thu hút các cán bộ, chuyên gia, nhà khoa học quốc tế và người Việt Nam ở nước ngoài tham gia đóng góp tri thức cho phường. Đa dạng hóa các hình thức tôn vinh, biểu dương kịp thời các cá nhân, tổ chức có thành tích xuất sắc trong hoạt động hợp tác và chuyển giao công nghệ.

## **8. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện**

8.1. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra tại Kế hoạch năm 2026, đảm bảo tuân thủ nghiêm các quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành để thực hiện đánh giá định kỳ; duy trì chế độ báo cáo kết quả theo tháng, quý, 06 tháng và cả năm để báo cáo Ban Chỉ đạo kịp thời.

8.2. Chủ động rà soát, phát hiện sớm các dấu hiệu có nguy cơ không đạt mục tiêu để kịp thời có giải pháp xử lý tại chỗ hoặc báo cáo UBND tỉnh kiến nghị tháo

gỡ các "điểm nghẽn" về cơ chế. Tổ chức sơ kết, tổng kết năm để rút kinh nghiệm sâu sắc, từ đó đề xuất các giải pháp điều chỉnh mục tiêu và phương hướng hành động cho giai đoạn tiếp theo, đảm bảo bám sát yêu cầu thực tiễn.

8.3. Thực hiện công khai, minh bạch thông tin về các chương trình, chính sách hỗ trợ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh. Minh bạch hóa toàn bộ quy trình phê duyệt, quản lý và sử dụng kinh phí theo đúng quy định pháp luật; tăng cường giám sát để đảm bảo nguồn lực được sử dụng đúng mục đích, tránh lãng phí, tiêu cực và mang lại hiệu quả thực chất.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN VÀ NGUỒN LỰC HỖ TRỢ**

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành (chi cho hoạt động khoa học - công nghệ, phát triển chuyển đổi số...) và nguồn xã hội hóa (đóng góp của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân).

- Việc quản lý, sử dụng kinh phí đảm bảo nguyên tắc linh hoạt, minh bạch và công khai theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước. Tăng cường kiểm tra, giám sát để kịp thời phát hiện và ngăn chặn các biểu hiện tiêu cực trong mua sắm, đầu tư trang thiết bị công nghệ thông tin, tránh lãng phí, tiêu cực.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 của phường** (*gọi tắt là Ban Chỉ đạo phường*)

Chịu trách nhiệm toàn diện trước Đảng ủy và UBND phường về kết quả triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và chuyển đổi số năm 2026. Trực tiếp chỉ đạo, điều hành, điều phối chung và đôn đốc các cơ quan, đơn vị, tổ dân phố thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ được giao.

Duy trì chế độ giao ban định kỳ hằng quý (hoặc đột xuất) để đánh giá tiến độ thực hiện. Tập trung chỉ đạo tháo gỡ các "điểm nghẽn" về nguồn lực, hạ tầng và pháp lý; đảm bảo tính liên thông, đồng bộ trong chuyển đổi số giữa các khối Đảng, chính quyền và đoàn thể.

#### **2. Phòng Văn hóa – Xã hội**

- Chủ trì tham mưu UBND phường xây dựng, theo dõi, tổ chức triển khai thực hiện và đánh giá định kỳ kết quả thực hiện Kế hoạch hằng năm về khoa học, công nghệ và chuyển đổi số; trọng tâm là phát triển hạ tầng số, nguồn nhân lực số và các ứng dụng số trong lĩnh vực y tế, giáo dục, văn hóa; thúc đẩy các phong trào lao động sáng tạo, ứng dụng sáng kiến kinh nghiệm tại cơ sở.

- Trực tiếp tham mưu và đôn đốc tiến độ triển khai hạ tầng số đồng bộ, mạng truyền số liệu chuyên dùng; ứng dụng các giải pháp công nghệ hiện đại (IoT, AI) trong quản lý môi trường, đô thị và số hóa dữ liệu các di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn.

- Chủ trì khai thác hiệu quả các nền tảng số dùng chung, thúc đẩy ứng dụng chuyên ngành; đầu mối tổng hợp dữ liệu và theo dõi tổng thể tiến độ chuyển đổi số, đánh giá chỉ số DTI của phường hằng quý. Triển khai giải pháp bảo đảm an toàn thông tin theo mô hình 4 lớp; chủ trì bồi dưỡng kỹ năng số cho cán bộ, nhân dân (phong trào "Bình dân học vụ số") và là đầu mối thường trực phối hợp ứng cứu sự cố an ninh mạng trên địa bàn. Rà soát, đánh giá hiệu quả các cơ chế, chính sách đặc thù; kịp thời tham mưu UBND phường kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, hoàn thiện hệ thống pháp lý về khoa học, công nghệ và chuyển đổi số phù hợp với thực tiễn địa phương.

- Đầu mối thực hiện công tác thông tin đối ngoại, quảng bá các thành tựu khoa học công nghệ của phường. Chủ trì thẩm định hồ sơ, tham mưu khen thưởng các tập thể, cá nhân có sáng kiến số tiêu biểu. Hướng dẫn thông tin, tuyên truyền, công khai kết quả thực hiện Kế hoạch theo quy định.

- Phối hợp với Văn phòng HĐND-UBND trong việc rà soát, đề xuất danh mục đầu tư, mua sắm trang thiết bị CNTT đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật hạ tầng số.

- Tổng hợp tình hình, kết quả triển khai các nhiệm vụ, định kỳ (tháng, quý, năm) hoặc đột xuất báo cáo Ban Chỉ đạo phường và cơ quan chuyên môn cấp trên về tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch. Tham mưu UBND phường xây dựng lịch kiểm tra, giám sát định kỳ hoặc đột xuất việc thực hiện nhiệm vụ để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

### **3. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị**

Chủ trì tham mưu các giải pháp phát triển kinh tế số trên địa bàn; phối hợp với phòng Văn hóa – Xã hội tập trung hỗ trợ, hướng dẫn và tổ chức tập huấn kỹ năng số cho hộ kinh doanh cá thể và tiểu thương. Khuyến khích các cơ sở sản xuất, kinh doanh ứng dụng công nghệ số trong quản lý, đưa sản phẩm đặc thù của phường lên các sàn thương mại điện tử và tích cực tham gia vào hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo của tỉnh.

- Chủ trì tham mưu lắp đặt hệ thống camera an ninh, cảm biến IoT và đài truyền thanh thông minh tại các tuyến phố trọng điểm để hiện đại hóa công tác quản lý trật tự đô thị và an ninh.

- Trực tiếp thực hiện việc số hóa, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu về đất đai và hạ tầng kỹ thuật đô thị trên địa bàn phường theo nguyên tắc “đúng - đủ - sạch - sống” nhằm phục vụ kết nối, chia sẻ hiệu quả với kho dữ liệu dùng chung của tỉnh.

- Chủ trì hỗ trợ các doanh nghiệp, hộ kinh doanh địa phương thực hiện các thủ tục, chính sách ưu đãi của tỉnh khi liên kết với đối tác nước ngoài để tiếp nhận chuyển giao công nghệ và mở rộng thị trường kinh doanh trên môi trường số. Triển khai các giải pháp thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt.

- Tham mưu UBND phường bố trí nguồn vốn ngân sách và vốn đầu tư công cho các nhiệm vụ phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

#### **4. Công an phường**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ tại Quyết định số 06/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Trọng tâm là thực hiện chiến dịch làm sạch và chuẩn hóa dữ liệu dân cư trên địa bàn theo nguyên tắc “đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung” để làm nền tảng cho chính quyền điện tử vận hành thông suốt. Phấn đấu đưa phường đạt Cấp độ 3 về mức độ trưởng thành quản trị dữ liệu vào cuối năm 2026.

- Chủ trì hướng dẫn, hỗ trợ nhân dân cài đặt, kích hoạt và sử dụng tài khoản định danh điện tử VNeID mức độ 2. Phối hợp với phòng Văn hóa – Xã hội và các tổ dân phố thúc đẩy tỷ lệ dân số trưởng thành có chữ ký số cá nhân đạt tối thiểu 30%. Thường xuyên ban hành các văn bản hướng dẫn nghiệp vụ và phổ cập các tiện ích của ứng dụng VNeID trong các giao dịch dịch vụ công trực tuyến và an sinh xã hội cho nhân dân.

- Chủ trì thực hiện nghiêm các quy định về an toàn thông tin mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân của người dân khi thực hiện thủ tục hành chính. Trực tiếp triển khai các giải pháp phòng chống mã độc và hệ thống giám sát tập trung cho 100% thiết bị đầu cuối tại trụ sở UBND phường. Là đơn vị đầu mối thường trực, sẵn sàng ứng cứu và xử lý các sự cố an ninh mạng; chủ động xây dựng kế hoạch ứng phó và định kỳ tổ chức diễn tập thực chiến phòng chống tấn công mạng tại địa phương.

- Phối hợp với phòng Văn hóa – Xã hội triển khai phong trào “Bình dân học vụ số”, tập trung bồi dưỡng kiến thức về an toàn thông tin và kỹ năng nhận diện lừa đảo trực tuyến cho cán bộ, đảng viên và nhân dân. Đảm bảo an ninh tuyệt đối cho các hệ thống hạ tầng thông tin cốt lõi của hệ thống chính trị phường Nam Định

#### **5. Văn phòng HĐND-UBND phường**

- Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công và các bộ phận chuyên môn thực hiện rà soát, tái cấu trúc quy trình và điện tử hóa 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) còn hiệu lực. Đẩy mạnh triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình và mô hình tiếp nhận hồ sơ phi địa giới hành chính trong phạm vi toàn tỉnh.

- Phối hợp với phòng Văn hóa – Xã hội đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện các chỉ tiêu về cải cách TTHC và nâng cao chỉ số hài lòng của người dân, doanh nghiệp (đạt  $\geq 95\%$ ).

- Chủ trì quản lý, vận hành và đảm bảo hạ tầng kết nối Mạng truyền số liệu chuyên dùng của Đảng và Nhà nước tại trụ sở phường luôn ổn định, an toàn và thông suốt.

- Trực tiếp chủ trì việc duy trì, đảm bảo hạ tầng kết nối Mạng truyền số liệu chuyên dùng; quản lý, nâng cấp hệ thống mạng nội bộ (LAN), trang thiết bị CNTT và thiết bị đầu cuối tại trụ sở UBND phường. Chủ trì thực hiện lộ trình số hóa 100% hồ sơ công việc (trừ hồ sơ mật) và xử lý văn bản hoàn toàn trên môi trường mạng của cán bộ, công chức; đôn đốc việc sử dụng chữ ký số cá nhân chuyên dùng đạt tỷ lệ 100%.

- Phối hợp với phòng Văn hóa – Xã hội rà soát, đánh giá hiệu quả thực thi các cơ chế, chính sách đặc thù về khoa học công nghệ để kịp thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung phù hợp với thực tiễn cơ sở.

- Chủ trì giám sát kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ và việc chấp hành Quy chế làm việc của UBND phường trên môi trường số.

## **6. Trung tâm Phục vụ hành chính công**

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban chuyên môn thực hiện hóa hồ sơ TTHC.

- Chủ trì tham mưu tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ, cắt giảm các thành phần hồ sơ giấy dựa trên dữ liệu đã được số hóa theo nguyên tắc “người dân chỉ cung cấp thông tin một lần”.

- Chủ trì triển khai đồng bộ các giải pháp để nâng cao tỷ lệ hồ sơ TTHC xử lý trực tuyến, phấn đấu đạt  $\geq 90\%$ . Đảm bảo 100% TTHC đủ điều kiện được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình và thực hiện tiếp nhận hồ sơ phi địa giới hành chính trong phạm vi toàn tỉnh. Thúc đẩy thanh toán phí, lệ phí trực tuyến đạt tỷ lệ tối thiểu 83%; đảm bảo 100% kết quả giải quyết TTHC được cấp dưới dạng điện tử.

- Chủ động quản lý, rà soát và đề xuất UBND phường nâng cấp hệ thống máy tính công vụ, trang thiết bị kỹ thuật tại Bộ phận Một cửa đáp ứng yêu cầu số hóa hồ sơ và trả kết quả điện tử. Chủ động phối hợp với Công an phường triển khai các giải pháp bảo mật, phòng chống mã độc và đảm bảo an toàn thông tin tuyệt đối cho các hệ thống dữ liệu tại Trung tâm.

- Tổ chức hướng dẫn, hỗ trợ người dân và doanh nghiệp kỹ năng thực hiện dịch vụ công trực tuyến, sử dụng VNeID và chữ ký số cá nhân trong giao dịch hành chính. Định kỳ theo dõi, đánh giá và công khai chỉ số hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

## 7. Trung tâm dịch vụ sự nghiệp công phường

- Chủ trì việc biên soạn, thiết kế nội dung truyền thông về chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo trên các nền tảng số, Cổng thông tin điện tử và hệ thống truyền thanh của phường. Đảm bảo nội dung truyền thông dễ hiểu, thiết thực, tập trung quảng bá các mô hình ứng dụng công nghệ hiệu quả và các giá trị di tích lịch sử đã được số hóa.

- Định kỳ hằng tháng, hằng quý chủ trì tổng hợp, phân tích các thông số về lượt tương tác và phản hồi của tổ chức, cá nhân trên các nền tảng số của UBND phường (gồm Trang thông tin điện tử, Zalo OA, mạng xã hội); báo cáo UBND phường (qua phòng Văn hóa – Xã hội) để đánh giá hiệu quả công tác truyền thông về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

## 8. Các Tổ dân phố và Tổ công nghệ số cộng đồng

Trực tiếp triển khai tuyên truyền đến từng hộ gia đình; thực hiện phương châm "đi từng ngõ, gõ từng nhà" để hướng dẫn người dân sử dụng các tiện ích số và dịch vụ công trực tuyến.

Các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm chế độ báo cáo định kỳ: Báo cáo quý (trước ngày 15 của tháng cuối quý) và báo cáo năm (trước ngày 10/12) gửi về UBND phường (qua phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp báo cáo Ban Chỉ đạo phường và Sở Khoa học và Công nghệ.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 71-NQ/CP ngày 01/4/2025; Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ. UBND phường yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc tổ chức thực hiện bảo đảm hoàn thành hiệu quả, đúng tiến độ, yêu cầu đề ra. Trong quá trình triển khai, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo UBND phường (qua phòng Văn hóa – Xã hội) để xem xét, quyết định./.

### Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình;
- Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Ninh Bình;
- Thường trực Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND phường (để giám sát);
- Lãnh đạo UBND phường;
- Ủy ban MTTQVN phường;
- Công an phường;
- Các phòng, ban, đơn vị chuyên môn thuộc UBND phường;
- Các Tổ dân phố, Tổ công nghệ số cộng đồng;
- Cổng thông tin điện tử phường;
- Lưu: VT, PVHXXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Phạm Hồng Thái**

**PHỤ LỤC**  
**MỤC TIÊU CỤ THỂ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 57-NQ/TW NĂM 2026**  
**TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG NAM ĐỊNH**

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /5/2026 của UBND phường Nam Định)

STT	Tên/Mục tiêu cụ thể	Đơn vị chủ trì tham mưu, đôn đốc, kiểm tra	Đơn vị chủ trì tổ chức thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện
<b>I</b>	<b>Phát triển hạ tầng số</b>			
1	Tỷ lệ phủ sóng mạng 5G trên dân số đạt $\geq 70\%$	Phòng VH-XH	Các doanh nghiệp Viễn thông	Phòng KT-HT-ĐT; các TDP
2	Có $\geq 70\%$ người dân sử dụng internet băng thông rộng cố định tốc độ cao $\geq 1$ Gbps.	Phòng VH-XH	Các Doanh nghiệp Viễn thông	Phòng KT-HT-ĐT; các TDP
3	Duy trì hệ thống giám sát ATTT, phòng chống mã độc tập trung đạt 100%	Công an phường	Công an phường	Phòng VH-XH; Trung tâm PVHCC
4	100% CBCC xử lý văn bản, hồ sơ công việc hoàn toàn trên môi trường mạng	Phòng VH-XH	Văn phòng HĐND-UBND	Các phòng chuyên môn
5	100% CBCC xử lý văn bản, hồ sơ công việc hoàn toàn trên môi trường mạng	Phòng VH-XH	Văn phòng HĐND-UBND	Các phòng chuyên môn
<b>II</b>	<b>Phát triển nguồn lực và kỹ năng số</b>			
1	Tỷ lệ chi ngân sách cho KHCCN, ĐMST và Chuyển đổi số $\geq 3,5\%$ tổng chi	Phòng KT-HT-ĐT	Phòng KT-HT-ĐT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
2	100% cán bộ, công chức phường được bồi dưỡng kỹ năng số căn bản	Phòng VH-XH	Phòng VH-XH	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
3	Có $\geq 90\%$ cán bộ, công chức, làm chủ kỹ năng số trong quản lý, điều hành	Phòng VH-XH	Phòng VH-XH	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
4	Có $\geq 82\%$ dân số trưởng thành tiếp cận dịch vụ số trong y tế, giáo dục, bảo hiểm, giao thông	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Văn hóa - Xã hội, Phòng Kinh tế - Hạ tầng Đô thị; Trạm Y tế; các Trường học	Các cơ quan, đơn vị có liên quan

5	100% giáo viên và $\geq 65\%$ học sinh các trường tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn phường được tập huấn kỹ năng cơ bản về dạy - học trên nền tảng số.	Phòng VH-XH	Các Trường học	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
<b>III</b>	<b>Phát triển khoa học, công nghệ</b>			
1	Có $\geq 1$ doanh nghiệp khoa học và công nghệ trên địa bàn phường	Phòng Văn hóa – Xã hội	Phòng VH – XH, Phòng Kinh tế - Hạ tầng Đô thị	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
2	Ứng dụng AI, IoT, Big Data trong quản lý đô thị và an ninh.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng VH – XH, Phòng Kinh tế - Hạ tầng, Đô thị	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
3	Có đề tài khoa học và công nghệ cấp tỉnh được nghiệm thu	Phòng VH-XH	Các cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn	
<b>IV</b>	<b>Phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo</b>			
1	Có $\geq 1$ sáng kiến trong khu vực công được công nhận	Phòng Văn hóa- Xã hội	Các cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn	Phòng Văn hóa - Xã hội
<b>V</b>	<b>Phát triển chuyển đổi số</b>			
1	100% thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết phi địa giới hành chính giữa trung ương và địa phương, giữa các cấp chính quyền	Trung tâm PVHCC phường	Trung tâm PVHCC phường; các phòng, đơn vị	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
2	100% thủ tục hành chính liên quan đến đào tạo, nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh phải được thực hiện trực tuyến	Trung tâm PVHCC phường	Trung tâm PVHCC phường; các cơ quan chuyên môn.	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
3	Có $\geq 80\%$ giao dịch hành chính thuộc diện “phi tiếp xúc”	TT PVHCC phường	Trung tâm PVHCC phường; các cơ quan chuyên môn.	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
4	Có $\geq 95\%$ hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hoá	TTPVHCC phường	Trung tâm PVHCC phường; các cơ quan chuyên môn.	Các cơ quan, đơn vị có liên quan

5	100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện	Trung tâm PVHCC phường	Trung tâm PVHCC phường; các cơ quan chuyên môn.	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
6	Có $\geq 90\%$ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến	Trung tâm PVHCC phường	Trung tâm PVHCC phường; các cơ quan chuyên môn.	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
7	Có $\geq 95\%$ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử	Trung tâm PVHCC phường	Trung tâm PVHCC phường; các cơ quan chuyên môn.	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
8	Có $\geq 95\%$ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa trong giải quyết TTHC, DVC	Trung tâm PVHCC phường	Trung tâm PVHCC phường; các cơ quan chuyên môn.	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
9	Có 95% người dân, doanh nghiệp hài lòng trong việc thực hiện TTHC, cung cấp DVC	Trung tâm PVHCC phường	Trung tâm PVHCC phường; các cơ quan chuyên môn.	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
10	100% thông tin, giấy tờ, tài liệu trong các TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh chỉ cung cấp một lần cho cơ quan hành chính nhà nước	Trung tâm PVHCC phường	Trung tâm PVHCC phường; các cơ quan chuyên môn.	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
11	Có hệ thống thông tin được vận hành trên nền tảng điện toán đám mây	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Văn hóa - Xã hội, Văn phòng Đảng ủy	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
12	Có $\geq 60$ cơ sở dữ liệu của phường được số hóa liên thông với Trung ương	Trung tâm PVHCC phường	Trung tâm PVHCC phường; các cơ quan chuyên môn.	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
13	Có $\geq 40\%$ doanh nghiệp vừa và nhỏ địa phương ứng dụng công nghệ số	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các doanh nghiệp vừa và nhỏ	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị
14	Có $\geq 70\%$ người dân có tài khoản định danh điện tử (VNeID)	Công an phường	Công an phường	Các cơ quan, đơn vị có liên quan

15	Đảng ủy, UBND phường sử dụng phần mềm quản trị điều hành thống nhất	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Văn hóa - Xã hội, Văn phòng Đảng ủy, Văn phòng HĐND-UBND phường	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
----	---	------------------------	--	--